TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2020/HNGĐ-ST Ngày 05- 8- 2020 V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Việt Thương;

2. Bà Nguyễn Thị Nhung;

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Oanh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phi Thăng - kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị B T L; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm P H, xã L X, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh N V C; Sinh năm 1978; Địa chỉ: Xóm P H, xã L X, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 26 tháng 3 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án *nguyên đơn chị B T L trình bày:*

Chị B T Lvà anh N V C đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 7 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Long(Nay là xã Long Xá), huyện Hưng Nguyên, tỉnh

Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc được hơn 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do có sự bất đồng trong lối sống. Nay thấy tình cảm không còn nên chị B T L làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N V C để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung có tên là N V N; sinh ngày 10 tháng 08 năm 2011. Nay ly hôn nguyện vọng của chị B T L là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh N V C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và các khoản nợ: Chị B T L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh N V C: Tòa án đã triệu tập hợp lệ 2 lần, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú và trụ sở UBND xã Long Xá nơi anh N V C cư trú nhưng anh N V C không hợp tác và không có yêu cầu phản tố.

Kết quả xác minh với chính quyền địa phương xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An cho thấy: Vợ chồng chị Lam và anh Cường sau khi kết hôn sinh sống tại địa phương, về nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng là do tính cách hai người không hợp nhau nên xảy ra mâu thuẫn. Anh Cường là đối tượng nghiện ma túy, mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên Tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đối với bị đơn, Tòa án đã tiến hành tống đạt, các văn bản tố tụng theo Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do các bên không hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng theo quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 179, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, cho chị B T L được ly hôn anh N V C. Giao con chung cho chị B T L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bị đơn. Buộc Nguyên đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Bị đơn là anh N V C có hộ khẩu thường trú tại xóm Phượng Hoàng, xã Long Xá (Xóm 7A, xã Hưng Long cũ), huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ văn bản nhiều lần cho bị đơn là anh N V C nhưng anh Cường vẫn không không hợp tác và không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật. Chị Lam có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Cường không có đơn xin xét xử vắng mặt, nên tiến hành xét xử vắng mặt chị Lam và anh Cường theo quy định tại khoản 1 Điều 227, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị B T L và anh N V C có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 7 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Long (Nay là xã Long Xá), huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 luật Hôn nhân và gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Qua lời khai của chị Lam và qua kết quả xác minh tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn của chị B T L và anh N V C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị B T L được ly hôn anh N V C như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[3]. *Về con chung:* Nguyên đơn, chị B T L yêu cầu để chị Lam được tiếp tục trực tiếp nuôi con.

Xét: Nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi con của chị Lam là chính đáng, Chị Lam có công ăn việc làm, có chỗ ở và có thu nhập ổn định. Từ trước đến nay cháu N V N vẫn ở cùng với chị, cháu Nhân có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ nên cần thiết giao con chung cho chị Lam tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình.

Nguyên đơn chị B T L không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy, cần tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N V C.

[4]. *Tài sản và các khoản nợ:* Chị B T L không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[5].*Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyên đơn chị B T L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị B T L được ly hôn anh N V C.

Về con chung: Giao con chung tên là N V N; sinh ngày 10 tháng 8 năm 2011 cho chị B T L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N V C.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp anh N V C lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì chị B T L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh Cường.

Trong trường hợp chị B T L không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con thì anh N V C có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và phải tính đến nguyện vọng của con, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Về án phí: Buộc chị B T L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002338 ngày 26 tháng 3 năm 2020.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- THA DS huyện Hưng Nguyên;
- Đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phan Hương